ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2255/QĐ-UBND	*Vĩnh Tường, ngày 09 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030 (nay thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 27/9/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành Quy định quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 49/2026/QĐ-UBND ngày 04/9/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 15/01/2004 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt QHC tỷ lệ 1/2000 thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường; điều chỉnh tại Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 27/02/2006, Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 16/4/2012 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung (TL 1/5000) thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030, Quyết định số 2257/QĐ-UBND

ngày 17/8/2021 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND huyện Vĩnh Tường về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất đấu giá QSD đất tại xứ đồng Sau, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Văn bản số 5106/UBND-CN4 ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch các điểm đổ chất thải trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 5253/SXD-KT&VLXD ngày 20/5/2026 của Sở Xây dựng về việc báo cáo kết quả phối hợp rà soát quy hoạch các điểm đổ chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh, kiến nghị giải pháp thực hiện; Văn bản số 9386/UBND-CN4 ngày 28/5/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy hoạch các điểm đổ chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của UBND xã Vĩnh Tường về phê duyệt Đề cương, dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030;

Căn cứ Thông báo số 406-TB/ĐU ngày 10/8/2026 của Thường trực Đảng uỷ, số 408-TB/ĐU ngày 10/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ, số 414-TB/ĐU ngày 11/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về ý kiến đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 9517/SXD-QHKT ngày 10/8/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ về việc ý kiến về điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030 (nay thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ);

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 221/TTr-KT ngày 08/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030 (nay thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ), gồm những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030 (nay thuộc xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ).

2. Chủ đầu tư lập điều chỉnh quy hoạch: UBND xã Vĩnh Tường (đại diện Chủ đầu tư Phòng Kinh tế).

3. Lý do điều chỉnh quy hoạch:

Tỉnh Phú Thọ mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba tỉnh gồm: tỉnh Phú Thọ (cũ), tỉnh Vĩnh Phúc và tỉnh Hòa Bình theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xã Vĩnh Tường được thành lập trên cơ sở sáp nhập bốn đơn vị hành chính gồm: thị trấn Vĩnh Tường, thị trấn Tứ Trưng, xã Lương Điền và xã Vũ Di theo Nghị quyết số 1676/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ năm 2025;

Phú Thọ là một trong những địa phương trên cả nước có tốc độ đô thị hóa nhanh, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, địa phương đang phải đối mặt với tình trạng ô nhiễm môi trường do lượng rác thải rắn, rác thải sinh hoạt phát sinh chưa được thu gom, xử lý triệt để. Trước tình hình đó UBND tỉnh Phú Thọ có Văn bản số 9386/UBND-CN4 ngày 28/5/2026 về việc quy hoạch các điểm đổ chất thải rắn xây dựng và bùn thải trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giao Uỷ ban nhân dân các xã, phường khẩn trương tổ chức thực hiện điều chỉnh hoặc đề xuất điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định. Đồng thời sau sáp nhập, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ (mới) đã rà soát điều chỉnh, cân đối lại việc quy hoạch sử dụng đất đai cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội mới của địa phương;

Từ những thay đổi nêu trên, để các dự án có cơ sở triển khai thực hiện các thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật thì việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030 nhằm đồng bộ với các cấp độ quy hoạch là cần thiết và đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Phạm vi điều chỉnh: Điều chỉnh cục bộ trong đồ án thuộc địa giới hành chính thị trấn Vĩnh Tường cũ.

5. Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

Điều chỉnh tại 02 vị trí với tổng diện tích điều chỉnh cục bộ quy hoạch khoảng 10,11 ha, bao gồm:

- Vị trí 1: Điều chỉnh từ đất sản xuất nông nghiệp khoảng 2,32 ha sang đất hạ tầng kỹ thuật *(Quy hoạch điểm đổ chất thải rắn xây dựng và bùn thải).*

- Vị trí 2: Tổng diện tích điều chỉnh là 7,79 ha, cụ thể như sau: Cập nhật QHCT tỷ lệ 1/500 khu đất đấu giá QSD đất tại xứ Đồng Sau, thị trấn Vĩnh Tường có ký hiệu TT-01 diện tích tăng từ 1,65 ha lên 2,10 ha; Ô đất ở thấp tầng có ký hiệu TT-02 diện tích giảm từ 4,33 ha còn 4,14 ha; Đất quy hoạch giáo dục có ký hiệu GD-01 diện tích giảm từ 1,55 ha còn 1,29 ha.

Cơ cấu sử dụng đất sau điều chỉnh theo bảng sau:

STT	Các loại đất	Trước khi điều chỉnh		Sau khi điều chỉnh		Diện tích tăng, giảm (ha)
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	
I	**ĐẤT DÂN DỤNG**	**188,20**	**58,37**	**188,20**	**58,37**	**0,00**
1	Đất ở	108,46	33,64	108,72	33,72	0,26
1.1	Đất ở hiện trạng	52,23	16,20	52,23	16,20	0,00
1.2	Đất ở	56,23	17,44	56,49	17,52	0,26
a	*Đất ở mới*	*51,05*	*15,83*	*51,31*	*15,91*	0,26
b	*Đất nhà ở xã hội*	*5,18*	*1,61*	*5,18*	*1,61*	0,00
2	Đất công trình công cộng hiện có	26,66	8,27	26,66	8,27	0,00
3	Đất công trình công cộng xây dựng mới	11,15	3,46	10,89	3,38	-0,26
4	Đất cây xanh, TDTT	16,54	5,13	16,54	5,13	0,00
5	Đất giao thông đối nội	25,39	7,87	25,39	7,87	0,00
II	**ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG**	**62,90**	**19,51**	**65,22**	**20,23**	**2,32**
1	Đất thương mại dịch vụ	25,69	7,97	25,69	7,97	0,00
2	Đất cụm công nghiệp	0,81	0,25	0,81	0,25	0,00
3	Đất tôn giáo tín ngưỡng	2,09	0,65	2,09	0,65	0,00
4	Đất an ninh quốc phòng	0,82	0,25	0,82	0,25	0,00
5	Đất khu nuôi trồng thủy sản	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
6	Đất giao thông đối ngoại	28,68	8,89	28,68	8,89	0,00
7	Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật	3,08	0,96	5,40	1,67	2,32
8	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	1,73	0,54	1,73	0,54	0,00
III	**ĐẤT KHÁC**	**71,33**	**22,12**	**69,01**	**21,40**	**-2,32**
1	Đất nông nghiệp	58,92	18,27	56,60	17,55	-2,32
2	Mặt nước (hồ, sông, suối)	12,41	3,85	12,41	3,85	0,00
	TỔNG DIỆN TÍCH LẬP QH	**322,43**	**100**	**322,43**	**100**	**0,00**

Các nội dung khác giữ nguyên theo đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt.

(Chi tiết thể hiện tại bản vẽ quy hoạch kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Phòng Kinh tế tổ chức công bố, công khai quy hoạch được duyệt để các tổ chức, các nhân biết và cùng giám sát thực hiện quản lý đầu tư, xây dựng theo quy hoạch.

2. Các phòng Kinh tế, Nông nghiệp và Môi trường, Ban QLDA xã và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan: Kinh tế, Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng ban Ban QLDA xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Xây dựng (B/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CPVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH TƯỜNG T.PHÚ THỌ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Đặng Quốc Việt